

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
TỈNH ĐẮK LẮK**

Bản án số: 38/2022/HSPT

Ngày 16 - 02 - 2022

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH ĐẮK LẮK**

- Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Duy Thuần.

Các Thẩm phán: Ông Y Phi Kbuôr và bà Đinh Thị Tuyết.

- Thư ký phiên tòa: Ông Bé Văn Toàn, Thư ký TAND tỉnh Đắk Lắk.

- Đại Dện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Đắk Lắk tham gia phiên tòa:
Ông Trần Văn Huy - Kiểm sát viên.

Ngày 16 tháng 02 năm 2022, tại Trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh Đắk Lắk, tiến hành xét xử phúc thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 17/2021/TLPT-HS, ngày 12 tháng 01 năm 2022, đối với bị cáo Hạng A D về các tội “*Mua bán trái phép chất ma túy*”; tội “*Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy*” và tội “*Chứa chấp sử dụng trái phép chất ma túy*”.

Do có kháng cáo của bị cáo Hạng A D đối với bản án hình sự sơ thẩm số 10/2021/HSST, ngày 03/12/2021 của TAND huyện E, tỉnh Đắk Lắk.

Bị cáo có kháng cáo: **Hạng A D**; Tên gọi khác: Không; Sinh năm 1960, tại tỉnh Sơn La; Giới tính: Nam; HKTT: Bản U, xã ML, huyện M, tỉnh Thanh Hóa. Nơi cư trú: Thôn 14, xã C, huyện E, tỉnh Đắk Lắk; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Mông; Tôn giáo: Không; Nghề nghiệp: Làm nông; Trình độ học vấn: 0/12;

Bị cáo con ông: Hạng A L (đã chết); Con bà: Vàng Thị M1; Bị cáo sống chung như vợ chồng với Lữ Thị D1 và Phàng Thị P; Bị cáo có 15 người con; con nhỏ nhất sinh năm 2002.

Tiền án: Không; Tiền sự: Không.

Về nhân thân: Ngày 02/10/2009 bị Tòa án nhân dân huyện M, tỉnh Thanh Hóa xử phạt 07 năm tù về tội vận chuyển trái phép chất ma túy.

Bị cáo bị bắt tạm giữ, tạm giam từ ngày 08/6/2021 tại Nhà tạm giữ Công an huyện E, hiện nay bị tạm giam tại Trại tạm giam Công an tỉnh Đắk Lắk. Có mặt tại phiên tòa.

- *Người bào chữa cho bị cáo Hạng A D:* Bà Nguyễn Thị X – Trợ giúp viên pháp lý, Trung tâm trợ giúp pháp lý Nhà nước tỉnh Đắk Lắk.

Người phiên dịch:

- Ông Dương Văn Ph – Cán bộ Phòng PCxx, Công an tỉnh Đắk Lắk

NỘI DUNG VỤ ÁN:

- Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và Dề nghị tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 08 giờ ngày 07/6/2021, Nông Văn H (sinh năm 1999, trú tại: Thôn 7A, xã EW, huyện EH, tỉnh Đắk Lắk) đi cùng với một người bạn tên H1 (là người nghiện, không rõ nhân thân lai lịch) đến nhà Hạng A D tại thôn 14, xã C, huyện E tìm mua Heroine để sử dụng. Khi đến trước cổng, H xuống xe đi bộ đến quán tạp hóa gần đó để mua thuốc lá, khi quay lại nhà D chỉ thấy một mình D ở trong nhà. H đưa cho Hạng A D một tờ tiền mệnh giá 200.000 đồng để mua ma túy, D cầm tiền rồi đưa lại cho H một cục nhỏ ma túy, loại Heroine bằng hạt gạo bỏ vào lòng bàn tay. Sau đó, H mang ra phía sau nhà của D sử dụng một nửa số Heroine đã mua được của D bằng hình thức dùng bơm kim tiêm chích đưa Heroine vào cơ thể, còn một nửa H gói vào trong giấy bạc bỏ trong gói thuốc lá. Khi sử dụng xong H đi vào nhà D chơi.

Khoảng 12 giờ cùng ngày, Hoàng Văn V (sinh năm: 1974, trú tại: Thôn 06, xã I, huyện CP, tỉnh Gia Lai) cùng Lương Văn V1 (sinh năm 1982, trú tại: Thôn 05b, xã EW, huyện EH, tỉnh Đắk Lắk) đến nhà Hạng A D tìm mua ma túy. Khi đến nhà, V1 đưa cho V số tiền 100.000 đồng để V mua ma túy. V vào nhà đưa cho Hạng A D một tờ tiền mệnh giá 100.000 đồng, D đưa lại cho V một cục ma túy, loại Heroine bỏ vào lòng bàn tay của V. Sau khi mua xong, V gọi V1 vào nhà của D sử dụng hết số ma túy mua được dưới hình thức dùng bơm kim tiêm đưa Heroine vào cơ thể. Khi thấy V và V1 sử dụng ma túy, H cũng lấy số ma túy còn lại ra sử dụng hết.

Trong lúc Hoàng Văn V, Lương Văn V1, Nông Văn H đang sử dụng ma túy trong nhà của Hạng A D thì Nguyễn Trọng Ch (sinh năm 1964, trú tại: thôn 10, xã EB, huyện E) đến chơi và cho D một con mèo cùng mấy quả xoài. Do trời mưa không về được nên Ch lại giường D đang ngồi để nằm nghỉ, Ch nói mệt. Lúc này, D lấy ma túy còn lại sau khi bán cho H và V ra sử dụng dưới hình thức hút, khi đang hút thì D nói Ch đại ý còn một ít làm một tí cho đỡ mệt, đồng thời đưa ma túy, giấy bạc và quẹt ga mà D đang hút cho Ch dùng, Ch hút được vài hơi thì hết ma túy. Sau đó, bị lực lượng Công an huyện E phát hiện.

Tại bản kết luận giám định số 652 ngày 16/6/2021 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Đắk Lắk kết luận: chất rắn màu trắng thu được trong nhà của Hạng A D trong quá trình khám xét là ma túy, loại Heroine, có khối lượng 0,079

gam. Trong quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hay khiếu nại gì về Kết luận giám định.

Tại bản án hình sự sơ thẩm số 10/2021/HSST, ngày 03/12/2021 của TAND huyện E, tỉnh Đắk Lắk đã quyết định:

1. Về tội danh: Tuyên bố bị cáo Hạng A D phạm tội “Mua bán trái phép chất ma túy”; tội “Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy” và tội “Chứa chấp sử dụng trái phép chất ma túy”.

2. Về hình phạt:

- Áp dụng điểm b khoản 2 Điều 251; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự: Xử phạt Hạng A D: 07 (Bảy) năm 06 (Sáu) tháng tù về tội “Mua bán trái phép chất ma túy”.

- Áp dụng điểm d khoản 2 Điều 256; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự: Xử phạt Hạng A D: 07 (Bảy) năm 06 (Sáu) tháng tù về tội “Chứa chấp sử dụng trái phép chất ma túy”.

- Áp dụng khoản 1 Điều 255; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự: Xử phạt Hạng A D: 02 (Hai) năm 06 (Sáu) tháng tù về tội “Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy”.

Áp dụng điểm a khoản 1 Điều 55 BLHS để tổng hợp hình phạt chung của ba tội “*Mua bán trái phép chất ma túy*”; tội “*tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy*” và tội “*Chứa chấp sử dụng trái phép chất ma túy*”. Buộc bị cáo Hạng A D phải chấp hành hình phạt chung của ba tội là 17 (Mười bảy) năm 06 (Sáu) tháng tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bắt tạm giữ, tạm giam ngày 08/6/2021.

Ngày 06/12/2021, bị cáo Hạng A D có đơn kháng cáo xin được giảm nhẹ hình phạt.

Tại phiên tòa phúc thẩm, bị cáo Hạng A D đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình đúng như nội dung bản cáo trạng và Bản án sơ thẩm đã nêu cũng như lời khai của bị cáo tại phiên tòa sơ thẩm, tại Cơ quan điều tra và vẫn giữ nguyên nội dung đơn kháng cáo.

Tại phiên tòa phúc thẩm, đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Đắk Lắk đã phân tích, đánh giá tính chất, mức độ hành vi phạm tội của bị cáo Hạng A D và cho rằng: Tòa án cấp sơ thẩm đã xét xử bị cáo Hạng A D về các tội: tội “*Mua bán trái phép chất ma túy*” theo điểm b khoản 2 Điều 251 BLHS; tội “*Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy*” theo khoản 1 Điều 255 BLHS và tội “*Chứa chấp sử dụng trái phép chất ma túy*” theo điểm d khoản 2 Điều 256 của Bộ luật hình sự là

có căn cứ, đúng người, đúng tội, đúng pháp luật. Mức hình phạt mà Tòa án cấp sơ thẩm đã xử phạt bị cáo là thỏa đáng, tương xứng với tính chất, mức độ hành vi phạm tội do bị cáo gây ra, cấp sơ thẩm đã áp dụng đầy đủ, đúng các tình tiết giảm nhẹ mà bị cáo được hưởng, sau khi xét xử sơ thẩm bị cáo không cung cấp thêm tình tiết giảm nhẹ nào mới. Đề nghị Hội đồng xét xử căn cứ điểm a khoản 1 Điều 355, Điều 356 của Bộ luật tố tụng hình sự, không chấp nhận kháng cáo của bị cáo, giữ nguyên bản án sơ thẩm về hình phạt.

Các quyết định khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị đã có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

Người bào chữa cho bị cáo Hạng A D: Bà Nguyễn Thị X đồng ý với Cơ quan điều tra về các tội danh truy tố đối với bị cáo, không có ý kiến tranh luận gì, tuy nhiên bị cáo là người dân tộc thiểu số nên hiểu biết pháp luật còn hạn chế, bị cáo đã lớn tuổi, gia đình khó khăn nên đề nghị HĐXX giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

- Bị cáo không tranh luận bào chữa gì thêm chỉ đề nghị HĐXX xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Xét lời khai của bị cáo Hạng A D tại phiên tòa phúc thẩm là phù hợp với lời khai của bị cáo tại cơ quan điều tra, phù hợp với lời khai của những người tham gia tố tụng khác và phù hợp với các tài liệu, chứng cứ khác đã được thu thập có trong hồ sơ vụ án.

Như vậy, đã có đủ cơ sở để kết luận: Do ý thức coi thường quy định của pháp luật nên khoảng 08 giờ ngày 07/6/2021 Nông Văn H đến nhà Hạng A D và đưa cho Hạng A D 200.000 đồng để mua ma túy, D cầm tiền rồi đưa lại cho H một cục nhỏ ma túy, loại Heroine bằng hạt gạo bỏ vào lòng bàn tay. Sau đó, H mang ra phía sau nhà của D sử dụng một nửa số Heroine đã mua bằng hình thức dùng bơm kim tiêm chích đưa Heroine vào cơ thể, còn một nửa H gói vào trong giấy bạc bỏ trong gói thuốc lá. Khi sử dụng xong H đi vào nhà D chơi. Đến khoảng 12 giờ cùng ngày, Hoàng Văn V, cùng Lương Văn V1 đến nhà Hạng A D tìm mua ma túy, khi đến nhà thì V1 đưa cho V số tiền 100.000 đồng để V mua ma túy. V vào nhà đưa cho Hạng A D 100.000 đồng, D đưa lại cho V một cục ma túy, loại Heroine bỏ vào lòng bàn tay của V. Sau khi mua xong, V gọi V1 vào nhà của D sử dụng hết số ma túy mua được dưới hình thức dùng bơm kim tiêm đưa

Heroine vào cơ thể. Khi thấy V và V1 sử dụng ma túy, H cũng lấy số ma túy còn lại ra sử dụng hết.

Trong lúc Hoàng Văn V, Lương Văn V1, Nông Văn H đang sử dụng ma túy trong nhà của Hạng A D thì Nguyễn Trọng Ch đến chơi, D nói Ch đại ý còn một ít làm một tí cho đỡ mệt, đồng thời đưa ma túy, giấy bạc và quẹt ga mà D đang hút cho Ch dùng, Ch hút được vài hơi thì hết ma túy. Sau đó, bị lực lượng Công an huyện E phát hiện. Như vậy, hành vi trên đây của bị cáo đã phạm vào các tội: “*Mua bán trái phép chất ma túy*” theo điểm b khoản 2 Điều 251 BLHS; tội “*Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy*” theo khoản 1 Điều 255 BLHS và tội “*Chứa chấp sử dụng trái phép chất ma túy*” theo điểm d khoản 2 Điều 256 của Bộ luật hình sự. Do đó, Tòa án cấp sơ thẩm đã xét xử bị cáo Hạng A D với các tội danh trên là có căn cứ, đúng người, đúng tội.

[2] Xét kháng cáo xin được giảm hình phạt của bị cáo, Hội đồng xét xử xét thấy: Tòa án cấp sơ thẩm xử phạt bị cáo Hạng A D với hình phạt chung của ba tội là 17 (Mười bảy) năm 06 (Sáu) tháng tù là thỏa đáng, tương xứng với tính chất, mức độ hành vi phạm tội của bị cáo, bởi lẽ hành vi phạm tội của bị cáo là rất nghiêm trọng, nó không những trực tiếp xâm phạm đến việc độc quyền quản lý các chất ma túy của Nhà nước mà còn lôi kéo những người khác vào con đường nghiện ngập dẫn đến nhiều tệ nạn xã hội, gây mất trật tự trị an tại địa phương. Bị cáo là người có đủ năng lực trách nhiệm hình sự, nhận thức được hành vi mua bán trái phép chất ma túy và hành vi tổ chức, chứa chấp sử dụng trái phép chất ma túy là vi phạm pháp luật. Đồng thời, bị cáo có nhân thân xấu: Ngày 02/10/2009 bị Tòa án nhân dân huyện M, tỉnh Thanh Hóa xử phạt 07 năm tù về tội vận chuyển trái phép chất ma túy, bị cáo vẫn không lấy đó làm bài học để tu dưỡng bản thân mà còn thực hiện hành vi phạm tội. Tại cấp phúc thẩm bị cáo không cung cấp được tình tiết giảm nhẹ nào mới nên Hội đồng xét xử xét thấy không có căn cứ để chấp nhận kháng cáo của bị cáo, cần giữ nguyên bản án sơ thẩm về hình phạt đối với bị cáo.

[3] Các quyết định khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị đã có hiệu lực pháp luật, kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

[4] Về án phí: Do không được chấp nhận kháng cáo nên bị cáo Hạng A D phải chịu án phí hình sự phúc thẩm theo quy định pháp luật.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

[1]. Căn cứ vào điểm a khoản 1 Điều 355, Điều 356 Bộ luật tố tụng hình sự: Không chấp nhận kháng cáo của bị cáo Hạng A D – Giữ nguyên nội dung bản án

hình sự sơ thẩm số 10/2021/HSST, ngày 03/12/2021 của TAND huyện E, tỉnh Đắk Lắk về phần hình phạt của bị cáo Hạng A D.

[2] Về điều luật áp dụng và mức hình phạt:

- Căn cứ điểm b khoản 2 Điều 251; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự: Xử phạt Hạng A D: 07 (Bảy) năm 06 (Sáu) tháng tù về tội “Mua bán trái phép chất ma túy”.

- Căn cứ điểm d khoản 2 Điều 256; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự: Xử phạt Hạng A D: 07 (Bảy) năm 06 (Sáu) tháng tù về tội “Chứa chấp sử dụng trái phép chất ma túy”.

- Căn cứ khoản 1 Điều 255; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự: Xử phạt Hạng A D: 02 (Hai) năm 06 (Sáu) tháng tù về tội “Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy”.

Áp dụng điểm a khoản 1 Điều 55 BLHS để tổng hợp hình phạt chung của ba tội “*Mua bán trái phép chất ma túy*”; tội “*tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy*” và tội “*Chứa chấp sử dụng trái phép chất ma túy*”. Buộc bị cáo Hạng A D phải chấp hành hình phạt chung của ba tội là 17 (Mười bảy) năm 06 (Sáu) tháng tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bắt tạm giữ, tạm giam ngày 08/6/2021.

[3] Về án phí hình sự phúc thẩm: Bị cáo Hạng A D phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự phúc thẩm.

[4] Các quyết định khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- TAND Tối cao;
- TAND cấp cao tại Đà Nẵng;
- VKSND tỉnh Đắk Lắk;
- TAND huyện E;
- Công an huyện E;
- VKSND huyện E;
- Sở Tư Pháp;
- THA hình sự huyện E;
- CC THADS huyện E;
- Bị cáo;
- Lưu hồ sơ.
- Cổng thông tin điện tử Tòa án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nguyễn Duy Thuần

